

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC T

TÊN MÔN HỌC:	KẾT CẤU THÉP
M? MÔN H OC :	CIE-378

HỌC KỲ	6
TÍN CHỈ	2
LẦN THI	2

Ngày thi: 17/03/2013

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
1	142211301	NGUYỄN ANH	TUẤN	K16XCD1	0			0		0			3	0.0	Khăng	
2	151214579	NGUYỄN NGỌC	THOAN	K16XCD1	3			2		3			7	5.1	Nằm pháy Mất	
3	151216130	NGUYỄN TIẾN	HUY	K16XCD1	4			6		1			6.5	5.2	Nằm pháy Hai	
4	151324930	NGUYỄN QUANG	VINH	K16XCD1	7			2		6.5			4	4.5	Bấu pháy Nằm	
5	161156390	LÊ VIỆT	NY	K16XCD1	6			5		8.5			LP	0.0	Khăng	
6	161215090	TRƯỜNG VĂN	CHÂU	K16XCD1	7			0		6			5.5	5.0	Nằm	
7	161215094	HỒ VĂN	ĐẠI	K16XCD1	8			2		6			7	6.3	Sầu pháy Ba	
8	161215108	NGÔ HOÀNG	DUY	K16XCD1	4			0		4			4	3.4	Ba pháy Bấu	
9	161215110	PHẠM	GIANG	K16XCD1	3			0		3			7	4.8	Bấu pháy Tằm	
10	161215120	LÊ NGỌC	HOÀNG	K16XCD1	6			7		7			7	6.9	Sầu pháy Chên	
11	161215122	BÙI NGỌC	HOÀNG	K16XCD1	0			0		0			9	5.0	Nằm	
12	161215141	NGUYỄN VĂN	LONG	K16XCD1	5			9		4.5			5.5	5.8	Nằm pháy Tằm	
13	161215156	NGUYỄN QUỐC	PHƯỚC	K16XCD1	3			0		0			LP	0.0	Khăng	
14	161215197	BẠCH VĂN	TRÍ	K16XCD1	9			8		7			6	6.9	Sầu pháy Chên	
15	161215203	NGÔ VĂN	TUẤN	K16XCD1	3			0		0			LP	0.0	Khăng	
16	161216731	TRỊNH XUÂN	TRƯỜNG	K16XCD1	7			4		5.5			6	5.8	Nằm pháy Tằm	
17	161217210	NGUYỄN PHÙNG MINH	HUY	K16XCD1	0			0		0			LP	0.0	Khăng	
18	161217314	TRẦN VĂN	THƯƠNG	K16XCD1	6			2		4.5			3	0.0	Khăng	
19	161217384	PHẠM TẤN	TRUNG	K16XCD1	6			4		5			4	4.5	Bấu pháy Nằm	
20	161217484	HUỲNH DUY	PHƯƠNG	K16XCD1	4			0		0			LP	0.0	Khăng	
21	161217669	ĐINH HOÀNG	VIỆT	K16XCD1	0			0		0			LP	0.0	Khăng	
22	161215080	TRẦN HÙNG	ANH	K16XCD2	0			0		0			LP	0.0	Khăng	
23	161215093	NGUYỄN ĐÔNG	DẮC	K16XCD2	4			5		4.5			LP	0.0	Khăng	
24	161215097	TRỊNH QUỐC	ĐẠT	K16XCD2	3			0		2.5			7	4.7	Bấu pháy Báy	
25	161215103	TRƯỜNG ĐỨC	ĐỨC	K16XCD2	4			4		2.5			LP	0.0	Khăng	
26	161215126	HUỲNH KIM	HÙNG	K16XCD2	0			0		0			LP	0.0	Khăng	
27	161215131	TRẦN QUỐC	HUY	K16XCD2	9			6		4.5			5.5	6.0	Sầu	
28	161215135	NGUYỄN HỮU	KHÁNH	K16XCD2	3			0		8.5			0.5	0.0	Khăng	
29	161215137	LÊ ANH	KHOA	K16XCD2	7			2		6			LP	0.0	Khăng	
30	161215143	NGUYỄN Đ?NH	LONG	K16XCD2	7			3		4			4	4.3	Bấu pháy Ba	
31	161215148	NGUYỄN QUANG	NGUYÊN	K16XCD2	0			0		0			LP	0.0	Khăng	
32	161215150	TRẦN THANH	NHÂN	K16XCD2	4			2		4			LP	0.0	Khăng	
33	161215177	V? DUY	THÁI	K16XCD2	4			0		4.5			LP	0.0	Khăng	
34	161215181	ĐẶNG CÔNG	THÀNH	K16XCD2	5			0		2.5			4	3.3	Ba pháy Ba	
35	161215196	HUỲNH DUY	TRÍ	K16XCD2	9			4		6			3	0.0	Khăng	
36	161215200	PHẠM KHÁC	TRƯỜNG	K16XCD2	3			0		4			1	0.0	Khăng	
37	161215204	NGUYỄN MINH	TUẤN	K16XCD2	8			6		5			6	6.2	Sầu pháy Hai	
38	161215209	LÊ	TUẤN	K16XCD2	3			3		0			LP	0.0	Khăng	
39	161215210	HOÀNG NGỌC	TÙNG	K16XCD2	9			8		9			7	7.8	Báy pháy Tằm	
40	161215213	PHẠM MINH	TUÔNG	K16XCD2	4			2		2.5			LP	0.0	Khăng	

